

## 德明財經科技大學境外生安全宣導

# ĐẠI HỌC KỸ THUẬT TÀI CHÍNH ĐỨC MINH TUYÊN TRUYỀN VỀ CHÍNH SÁCH AN TOÀN CHO DU HỌC SINH

### 一、校園及人身安全：

學校會全面強化校園門禁安全管制、校園巡邏措施及監視（錄）器材及緊急求救鈴設備設置，警衛巡查校園時，監視系統及門禁管制應責由專人監看或建立管理措施，以免發生安全間隙。與轄區警政單位保持聯繫，強化落實校園周邊安全巡邏，並依學校與警察單位簽署之「維護校園安全支援約定書」，建立預警與社區聯防機制，有效即時應處突發事件。課後社團及課後照顧班或自習班級之教室應集中配置，減少放學後樓層出入口動線，便於加強管控人員出入，提醒學生如在校遇陌生人或可疑人物，應立即通知師長，防止意外事件發生。

利用相關課程或集會時機，加強學生安全意識及被害預防觀念教育，應提醒學生寒假期間配合學校作息，上學勿單獨太早到校，課餘時，避免單獨留在教室；請務必結伴同行，避免單獨到校園偏僻的死角，確保自身安全。學生放學不要太晚離開校園，或由家人陪同，絕不單獨行經漆黑小巷或人煙罕至的地方及進出危險場所。

學生若於校內外遭遇陌生人或發現可疑人物，應立即通知師長或快速跑至人潮較多地方或最近便利商店，大聲喊叫吸引其他人的注意，尋求協助。請各級學校提醒學生夜間返回租屋處尤須注意門戶安全及可疑份子；另行經偏僻昏暗巷道時，應小心不明人士跟蹤尾隨，並隨身攜帶個人自保物品如防狼噴霧劑、哨子等，以備不時之需。

### 一. Khuôn viên và an toàn cá nhân:

Nhà trường sẽ tăng cường việc kiểm soát an ninh ra vào khuôn viên trường, các biện pháp tuần tra khuôn viên, thiết bị giám sát (ghi âm) và thiết bị chuông khẩn cấp. Khi bảo vệ tuần tra khuôn viên, hệ thống giám sát và kiểm soát ra vào phải được giám sát bởi nhân viên chuyên dụng hoặc các biện pháp quản lý cần được thiết lập tránh khoảng cách với các lỗ hổng không an toàn. Giữ liên lạc với đơn vị cảnh sát trong khu vực, tăng cường thực hiện tuần tra an ninh xung quanh khuôn viên trường, và thiết lập cơ chế cảnh báo sớm và phòng thủ chung theo phương án "Giữ gìn và Bảo Vệ An toàn Khuôn viên trường" do nhà trường và cảnh sát ký kết. Để ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp trong thời gian học tập, Các phòng học và câu lạc bộ sau giờ học nên được bố trí để giảm ồn tác sau giờ học. Để tăng cường kiểm soát việc ra vào của nhân viên và nhắc nhở học sinh rằng nếu họ gặp người lạ hoặc người khả nghi ở Trường cần báo ngay cho giáo viên để đề phòng tai nạn xảy ra.

Tổ chức các khóa học liên quan hoặc thu thập thông tin để tăng cường nhận thức của sinh viên về an toàn và giáo dục các khái niệm phòng ngừa. Nhắc nhở học sinh hợp tác với nhà trường trong kỳ nghỉ đông và nghỉ hè. Không nên đến trường quá sớm và tránh ở lại một mình trong lớp học. Hãy nhớ đi du lịch với đồng nghiệp tránh ở một mình và không đến những nơi hẻo lánh để đảm bảo an toàn cho chính bạn. Học sinh không nên rời khuôn viên trường quá muộn sau giờ học, không bao giờ đi bộ một mình qua những con đường hẻm tối, hoặc ra vào những nơi nguy hiểm.

Nếu học sinh gặp người lạ hoặc phát hiện có người khả nghi trong hoặc ngoài trường, cần thông báo ngay cho giáo viên hoặc nhanh chóng chạy đến chỗ đông người hoặc cửa hàng tiện lợi gần nhất, hét thật to để thu hút sự chú ý của người khác và tìm kiếm sự hỗ trợ. Đề nghị các cấp học nhắc nhở học sinh đặc biệt chú ý đến cửa an toàn và các yếu tố khả nghi khi quay lại nhà trọ vào ban đêm, khi đi qua các ngõ vắng, khuất tầm nhìn nên cẩn thận, không truy tìm tung tích người chưa rõ danh tính, mang theo đồ đạc cá nhân. các vật dụng tự bảo vệ như bình xịt, còi, vv, để sử dụng trong trường hợp cần thiết.

### 二、防範一氧化碳中毒「四要」原則

1. 要保持環境的「通風」：避免陽台違規使用、加裝門窗、紗窗不潔及晾曬大量衣物等情形。
2. 要使用安全的「品牌」：熱水器應貼有 CNS（國家標準）及 TGAS（台灣瓦斯器具安全標誌）檢驗合格標示。
3. 要注意安全的「安裝」：熱水器應裝置於室外通風良好處所，選購室內型燃氣熱水器，應裝設適當的排氣管。
4. 要注意平時的「檢修」：熱水器應定期檢修或汰換，如發現有水溫不穩定現象或改變熱水器設置位置或更換組件時，均應請合格燃氣熱水器及其配管承裝業技術士為之。

## 二、 Nguyên tắc "Bốn điều cần thiết" để ngăn ngừa ngộ độc carbon Monoxide

1. Giữ gìn môi trường "thông thoáng": không lạm dụng ban công bất hợp pháp, lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ, không phơi nhiều quần áo trên ban công.
2. Phải sử dụng các sản phẩm an toàn: máy nước nóng phải được dán nhãn kiểm định CNS (Tiêu chuẩn Quốc gia) và TGAS (Nhãn hiệu An toàn Thiết bị Sử dụng Khí Đài Loan).
3. Chú ý "lắp đặt" các thiết bị an toàn: máy nước nóng nên được lắp đặt ở nơi thông thoáng ngoài trời, khi mua máy nước nóng gas trong nhà cần lắp đặt ống thoát khí phù hợp.
4. Chú ý "bảo dưỡng" thường xuyên: bình nóng lạnh nên thường xuyên đại tu hoặc thay thế, nếu thấy nhiệt độ nước không ổn định hoặc thay đổi vị trí đặt bình nóng lạnh hoặc thay thế linh kiện phải đủ tiêu chuẩn, máy nước nóng và công nghệ lắp đặt đường ống phù hợp với sản phẩm.

### 三、 賃居安全

使用瓦斯熱水器沐浴及瓦斯爐煮食時，要注意室內空氣流通，使用時切忌將門窗緊閉，易導致因瓦斯燃燒不完全，而肇生一氧化碳中毒事件；有頭昏、噁心、嗜睡等身體不適情況發生，應立即打開通往室外的窗戶通風，若身體嚴重不適時，請先前往通風良好的室外環境，再打 119 電話或與親友(學校)求助，以維護學生自身安全。外出及就寢前亦必須檢查用電及瓦斯是否已關閉，以確保安全。

學校會主動關心校外租屋學生，並藉由訪視賃居，特別提醒學生使用電器、瓦斯熱水器等使用安全事項，以避免意外事件發生。此外，參考內政部消防署網站 (<http://www.nfa.gov.tw/main/Unit.aspx?ID=&MenuID=500&ListID=319>) 有關「防範一氧化碳中毒居家安全診斷表」，並運用寄發家長聯繫函，使學生了解自我檢查方法，以落實防範一氧化碳中毒作為。

### 三、 Nhà trọ an toàn

Khi sử dụng bình đun nước nóng dùng gas để tắm rửa, đun nấu bằng bếp gas cần chú ý lưu thông không khí trong nhà, không đóng chặt cửa ra vào, cửa sổ khi sử dụng để gây ngộ độc khí carbon monoxide do khí đốt cháy không hoàn toàn, gây ra các triệu chứng chóng mặt, buồn nôn, buồn ngủ và các triệu chứng khác về thể chất. Trong trường hợp tình huống xấu xảy ra, bạn nên ngay lập tức mở cửa sổ dẫn ra bên ngoài để thông gió, nếu bạn cảm thấy không khỏe, hãy đi đến nơi thông thoáng, sau đó gọi 119 hoặc hỏi người thân và bạn bè (nhà trường) của bạn để được giúp đỡ để bảo vệ sự an toàn của chính bạn. Trước khi ra ngoài đi ngủ, bạn cũng phải kiểm tra xem điện, gas đã tắt chưa để đảm bảo an toàn.

Nhà trường sẽ chủ động quan tâm đến học sinh thuê nhà ngoài khuôn viên trường, thông qua các chuyến thăm nhà thuê, nhắc nhở đặc biệt sử dụng các thiết bị điện, bình nóng lạnh và các vấn đề an toàn khác để tránh tai nạn. Ngoài ra, hãy tham khảo trang web của Cục Cứu hỏa thuộc Bộ Nội vụ (<http://www.nfa.gov.tw/main/Unit.aspx?ID=&MenuID=500&ListID=319>) về "Chẩn đoán An toàn tại nhà Biểu mẫu Phòng chống ngộ độc khí Cacbon gửi phụ huynh Thư liên hệ nhằm tạo điều kiện cho học sinh nắm được phương pháp tự kiểm tra để thực hiện các biện pháp phòng chống ngộ độc khí cacbon monoxit.

## 四、 火災時逃生對策

### (一)、 平時

在平時即要有危機意識，多利用機會瞭解消防安全常識及逃生避難方法，另外，認識平時居住之環境或辦公處所之消防設施及逃生避難設備，事前擬妥逃生避難之計畫，並加以預習，於狀況發生時，便能從容應付，順利逃生。

### (二)、 進入陌生場所時

進入陌生場所時，應先尋找安全門、梯、查看有無加鎖，熟悉逃生路徑，尤其是夜宿飯店、旅館或三溫暖等公共場所，更應特別注意有兩個不同逃生方向出口最安全。消防安全檢查記錄不佳之場所更是避免進入為宜。

### (三)、 發生火警時

可採取下列三項措施：〔一〕滅火〔二〕報警〔三〕逃生。

#### 〔一〕滅火

滅火最重時效，能於火源初萌時，立即予以撲滅，即能迅速遏止火災發生或蔓延，此時可利

用就近之滅火機、消防栓箱之水瞄，從事滅火。如無法迅速取得這滅火器具，則可利用棉被、窗簾等沾濕來滅火。但如火有擴大蔓延之傾向，則應迅速撤退，至安全之處所。

#### 〔二〕報警

發現火災時，應立即報警，如利用大樓內消防栓箱上之手動報警機，或是電話打“119”報警同時亦可大聲呼喊、敲門、喚醒他人知道火災之發生，而逃離現場。如打“119”報警，切勿心慌，一定要詳細說明火警發生之地址、處所、建築物狀況等，以便適切派遣消防車輛前往救災。

#### 〔三〕逃生

當火災發生時，掌握契機，迅速判斷，正確的逃生，保全性命是最佳之道。逃生時，務必保持鎮定，切勿驚慌，以致張惶失措，更勿為攜帶貴重財物，而延誤了逃生的時機。

### 四. Các biện pháp thoát hiểm trong trường hợp hỏa hoạn

#### (1), Ngày thường

Phải có nhận thức rõ ràng, tận dụng cơ hội và có ý thức chung về an toàn cháy nổ và các phương pháp sơ tán. Ngoài ra, hiểu môi trường sống thường ngày, khuôn viên và các phương tiện phòng cháy chữa cháy, thiết bị sơ tán, lập kế hoạch sơ tán và di tản, Kiểm tra trước, Khi có tình huống xảy ra, bạn có thể giải quyết một cách bình tĩnh và thoát hiểm một cách an toàn.

#### (2) Khi đến một nơi xa lạ

Khi bước vào một nơi xa lạ, trước tiên, bạn nên tìm cửa an toàn, thang, kiểm tra khóa, làm quen với lối thoát hiểm, đặc biệt là qua đêm ở những nơi công cộng như nhà hàng, khách sạn hoặc phòng tắm hơi và đặc biệt chú ý đến những lối thoát an toàn nhất với hai các hướng thoát hiểm khác nhau. Nên tránh vào những nơi có hồ sơ kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy sơ sài.

#### (3) Khi hỏa hoạn xảy ra

Có thể thực hiện ba biện pháp sau:

##### (1) dập lửa

##### (2) báo cảnh sát

##### (3) thoát nạn.

#### 〔一〕 Dập lửa

Thời điểm chữa cháy quan trọng nhất là dập tắt được ngay khi nguồn lửa bắt đầu xuất hiện tránh lây lan, bạn có thể sử dụng bình chữa cháy gần đó hoặc tìm vòi chữa cháy để dập tắt đám cháy. Nếu không thể lấy bình chữa cháy nhanh chóng, bạn có thể dùng mền, rèm,... làm ướt để dập lửa. Tuy nhiên, nếu đám cháy có xu hướng lan rộng, bạn nên nhanh chóng rút lui đến nơi an toàn.

#### 〔二〕 Báo động

Khi phát hiện ra cháy, bạn nên báo ngay cho cảnh sát, như dùng máy báo động bằng tay hoặc còi cứu hỏa của tòa nhà, hoặc gọi số "119" để báo cho cảnh sát. Ngoài ra, bạn cũng có thể hô to, gõ cửa..., đánh thức người khác biết có cháy để thoát chạy khỏi hiện trường. Gọi ngay vào số "119" để báo cảnh sát, đừng quá hoảng sợ, hãy bình tĩnh ghi rõ địa chỉ nơi xảy ra cháy để có thể điều động các phương tiện chữa cháy phù hợp đến cứu trợ.

#### 〔三〕 Thoát hiểm

Khi xảy ra hỏa hoạn, cách tốt nhất là tìm thời cơ, phán đoán nhanh, thoát hiểm chính xác, cứu được tính mạng. Khi tẩu thoát, nhớ giữ bình tĩnh, đừng hoảng sợ, đừng trì hoãn thời gian thoát hiểm chỉ vì mang theo đồ vật có giá trị.

### 五、學生打工安全注意事項

相信不少同學在課堂之餘以“打工”增加社會經驗，不過千萬別忘了注意打工的安全，以免送入虎口：

1. 盡量在熟悉的環境裡：尋找熟悉的環境裡，雇主、或是同事當中有熟悉的人，比較不會被雇主惡意地佔便宜。就算發生意外，也比較有人照應。
2. 別被不實廣告宣傳迷惑：當你看見：高獎金、工作輕鬆、免經驗…這些字眼時，千萬要非常、非常警惕！攜伴同行、眼睛放亮面試時盡量攜伴同行，一起發揮三個臭皮匠的精神，好好觀察工作環境、雇主的說詞。
3. 絕對、絕對別把錢、與身分證掏出來：沒有任何一家正派經營的公司，會在面試員工時要求員工繳交保證金、訓練費、產品工本費…等任何名義的費用。還有，在正式被一家公司任用之前，要求繳交身分證也是不當的要求。他很有可能把你當成逃漏稅、甚至其他不法行為的人頭。

4. 誤入不正當行業：到性行業或違法的事業去打工，會染上不當習性，或是使生活作習改變，不再參與家庭生活，減少與同學互動，生活變得萎靡不振。
5. 誤觸法律：販賣違禁藥或電腦大補帖等等，均為違法行為，在不當場所打工，不但會連累父母親，自己前途也因貪得數百元小小利益而報廢。

## 五、 Các biện pháp an toàn trong làm việc bán thời gian của sinh viên

Tôi tin rằng nhiều sinh viên tìm việc "làm thêm" để tăng trải nghiệm xã hội của họ ngoài giờ học, nhưng đừng quên chú ý đến sự an toàn của mình, để không bị rơi vào những tình cảnh khó khăn:

1. Cố gắng tìm nơi làm việc tại một môi trường quen thuộc: Tìm một môi trường quen thuộc mà nhà tuyển dụng hoặc đồng nghiệp quen biết sẽ ít bị nhà tuyển dụng lợi dụng một cách ác ý. Ngay cả trong trường hợp xảy ra tai nạn, có nhiều người chăm sóc bạn hơn.
2. Đừng tò mò trước những lời quảng cáo sai sự thật: Khi bạn nhìn thấy những dòng chữ: thưởng cao, công việc dễ dàng, không cần kinh nghiệm ..., hãy hết sức cảnh giác! Hãy mang theo những người bạn đồng hành của bạn và luôn mở rộng tâm mắt Cố gắng đưa những người bạn đồng hành của bạn đi cùng trong buổi phỏng vấn. Hãy giữ một cái đầu lạnh để quan sát môi trường làm việc và những cử chỉ hành động của nhà tuyển dụng.
3. Tuyệt đối không được đóng bất kì một khoản tiền phí nào: không một công ty đảng hoàng nào lại yêu cầu nhân viên đóng tiền bảo kê, phí đào tạo, giá thành sản phẩm,... bất kì khoản chi phí nào khi phỏng vấn nhân viên. Ngoài ra, việc yêu cầu phải có CMND trước khi được vào làm việc chính thức tại một công ty cũng là một yêu cầu không đúng. Anh ta rất có thể là người đứng đầu về hành vi trốn thuế, hoặc thậm chí là những hành vi sai trái khác.
4. Kinh doanh lừa đảo: làm việc trong ngành công nghiệp tình dục hoặc kinh doanh bất hợp pháp, bạn sẽ có những thói quen không đúng đắn, hoặc thay đổi tập quán sống, không còn tham gia vào cuộc sống gia đình, giảm tương tác với bạn học, và cuộc sống sẽ trở nên trầm cảm.
5. Sai phạm pháp luật: Bán thuốc cấm, ... đều là những hành vi phạm pháp, làm việc không đúng nơi không chỉ làm cha mẹ đau lòng, mà tương lai của chính bạn cũng sẽ bị tiêu tan vì lòng tham đó.

## 六、 騎乘機車安全準則

- (一) 佩戴合格貼實合適的安全帽，扣好繫頭帶（以能深入一指之鬆緊為宜）。
- (二) 後載乘客不得側坐，載運物品不得超載，並應捆綁穩定。
- (三) 蛇行與逆向行駛最危險。
- (四) 大型車、聯結車視線差，機車要保持安全距離。
- (五) 轉彎時應先開啟燈號告知其他車輛。
- (六) 左轉最好採二段式左轉，以保障行車安全。
- (七) 雨天騎乘機車應著貼身雨衣，不可撐傘。

## 6. Hướng dẫn an toàn khi đi mô tô

- (1) Đội mũ bảo hộ đủ tiêu chuẩn, vừa khít và phù hợp, đồng thời thắt chặt dây đai= an toàn.
- (2) Hành khách ngồi phía sau không được ngồi nghiêng, không được chõ vạt dụng không quá tải và phải được buộc chặt và ổn định.
- (3) Không được đi ngược chiều vì nó cực kì gây nguy hiểm.
- (4) Các loại phương tiện lớn có tầm nhìn kém, phải duy trì khoảng cách an toàn.
- (5) Khi rẽ phải bật đèn báo hiệu để thông báo cho các phương tiện khác.
- (6) Rẽ trái tốt nhất nên sử dụng rẽ trái hai giai đoạn để đảm bảo an toàn khi lái xe.
- (7) Khi đi xe máy vào những ngày mưa, bạn nên mặc áo mưa cá nhân, không nên mang ô.

## 七、 別被騙了！遊戲點數不是萬能的

隨著網際網路的發展，電腦遊戲從一個人默默的玩，演變為連上網路與其他玩家對戰，為了營商利潤，各家廠商推出遊戲點數卡讓玩家購買，以便享受更好的遊戲品質，只要輸入卡片上的帳號及密碼即可獲得等值的商品，另一方面，詐騙集團也相中遊戲點數帳號密碼極為難記憶又具等值金錢的特性，經常作為網路交易詐騙工具使用。

從未接觸或不熟悉網路遊戲的民眾，對於遊戲點數用途、購買及儲值程序其實一無所知，只能依歹徒指示操作，加上帳號密碼均為亂數組成極難記憶，因此成為詐騙集團取得贓款之新興金流管道，警方呼籲，習慣於網路購物交易的民眾，千萬不要聽信任何人以「身分認證」、「解除分期付款設定」等理由，要求前往購買遊戲點數，這些均為歹徒常用說詞，請民眾勿輕易上當，有任何與詐騙相關疑問可撥打 165 反詐騙諮詢專線查證。

## 7, Đừng để bị lừa bởi các trò chơi tích điểm.

Với sự phát triển của Internet, các trò chơi máy tính đã phát triển từ việc một người chơi trở thành được kết nối Internet để đấu với những người chơi khác. Vì lợi nhuận kinh doanh, nhiều nhà sản xuất đã giới thiệu thẻ tích điểm trò chơi để người chơi mua để thưởng thức chất lượng game tốt hơn., chỉ cần nhập số tài khoản và mật khẩu trên thẻ là có thể đổi được hàng hóa tương đương. Mặt khác, các trò lừa đảo rất tinh vi, và sử dụng các công cụ gian lận trong giao dịch.

Những người chưa từng tiếp xúc hoặc chưa quen với trò chơi trực tuyến thực sự không biết gì về việc sử dụng điểm trò chơi, thủ tục mua bán và lưu trữ, chỉ có thể hoạt động theo hướng dẫn của họ. Tài khoản và mật khẩu đều bao gồm số ngẫu nhiên, cực kỳ khó nhớ. Do đó, nó đã trở thành một kênh tài chính mới nổi cho các nhóm lừa đảo để lấy tiền. Cảnh sát khuyến cáo rằng không nên giao dịch mua sắm trực tuyến và không bao giờ nghe bất cứ ai khi họ yêu cầu bạn mua thẻ trò chơi trên cơ sở "xác thực danh tính", "thanh toán trả góp", v.v., những cách này thường được bọn tội phạm sử dụng, đừng dễ tin người. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào về vấn đề này, bạn có thể gọi cho đường dây nóng 165 chống gian lận để được tư vấn chính xác.

## 八、預防網路賭博犯罪

近來媒體報導學生利用網路簽賭之案件時有所聞，其內容突顯網路賭博犯罪及其行為可能衍生犯罪事實之罪刑，如偽造文書、殺人、傷害、妨害自由、竊盜、搶奪強盜、恐嚇、擄人勒贖等，往往比賭博本刑更嚴重；另藉由網路媒介所衍生之犯罪行為，如網路色情、網路販賣毒品、網路詐騙、恐嚇、誹謗與公然侮辱等犯罪行為，提醒本校師生勿輕易嘗試及以身試法，造成社會不安。

## 8. Ngăn chặn tội phạm cờ bạc trên Internet

Gần đây, báo chí đưa tin về các vụ học sinh sử dụng mạng Internet để đăng ký đánh bạc. Nội dung nêu rõ tội danh đánh bạc trực tuyến và các hành vi của chúng có thể dẫn đến tình tiết phạm tội như giả mạo tài liệu, giết người, hãm hại, cản trở tự do, trộm cắp, cướp giật, v.v ... Đe dọa, bắt cóc, đòi tiền chuộc, v.v ... thường nghiêm trọng hơn hình phạt cờ bạc. Ngoài ra, các tội bắt nguồn từ phương tiện Internet, chẳng hạn như khiêu dâm trên Internet, buôn bán ma túy trên Internet, lừa đảo trên Internet, đe dọa, vu khống và lăng mạ trắng trợn. Nhắc nhở giáo viên và học sinh của trường không nên thử, sẽ gây bất ổn xã hội.

## 九、如何向毒品說不？

有一天，西西神秘兮兮地拿了一些像冰糖的東西，對東東說「好東西要和好朋友分享」。東東之前從學校老師那裡學到，那可能是安非他命或K他命，東東該怎麼做？拒絕他們是唯一正確的作法，千萬不能為了不得罪朋友而嘗試毒品，因為一旦有第一次，就有第二次、第三次，只有堅定拒絕，才能保有完整的自我！

拒絕的方法有七招：

第一招：訴諸友誼「如果你們夠朋友的話，就不要強迫我做我不想做的事。」

第二招：反激將法「如果因為你們說我沒種，我就吸，那才真的沒種呢！」

第三招：告知理由「我才不幹呢！吸毒是犯法的，我不想惹麻煩！」

第四招：自我解嘲「我爸說如果我吸毒就斃了我，我可不想那麼早死！」

第五招：轉移焦點「吸毒有什麼好玩，最近有一部好電影，一起去看吧！」

第六招：藉故離開「對不起，我跟我哥約好了要去買電腦，再不走來不及了。」

第七招：藉口搪塞「我明天要去醫生那裡，現在不能吸，否則鐵定被發現！」

## 9. Làm thế nào để nói không với ma túy?

Một ngày nọ, Tư Tư bí ẩn lấy một thứ giống như kẹo đá và nói với Đông Đông, "Những điều tốt đẹp nhất nên được chia sẻ với những người bạn tốt."

Đông Đông học được từ giáo viên của trường trước đây, đó có thể là số phận amphetamine hoặc số phận ketamine, Đông Đông nên phải làm gì?

Từ chối họ là cách đúng đắn duy nhất. Bạn không nên vì mặt long bạn bè mà dùng thử ma túy, bởi vì đã có lần đầu tiên, sẽ có lần thứ hai và lần thứ 3. Chỉ bằng cách từ chối kiên quyết, bạn mới có thể bảo vệ được chính mình!

Có 7 cách để từ chối:

Cách thứ nhất: "Nếu là bạn, đừng ép tôi làm những điều tôi không muốn".

Cách thứ hai: "Bạn nói sẽ không sao, nếu tôi hút, nếu thực sự có vấn đề!"

Cách thứ ba: "Tôi không được phép làm vậy! Uống thuốc là bất hợp pháp và tôi không muốn gây rắc rối!"

Cách thứ tư: "Ba tôi nói nếu tôi uống thuốc, ông ấy sẽ giết tôi, tôi không muốn chết sớm như vậy!"

Cách thứ năm: "Uống thuốc có gì vui? Gần đây có một bộ phim hay, chúng ta cùng nhau đi xem nhé!"

Cách thứ sáu: " Xin lỗi, tôi đã hẹn với anh trai tôi để mua máy tính, sợ sẽ muộn."

Cách thứ bảy: "Mai em đi khám bệnh, bây giờ em không chơi được, nếu không chắc chắn sẽ bị phát hiện!"

#### 十、誰來定義性騷擾？

判斷性騷擾的方法是——看當事人的反應！即使只是一個輕微的動作或是一個你認為的所謂「無傷大雅」的玩笑，只要是對方不喜歡或是令對方感到困擾的，都有可能算是性騷擾，絕對不應繼續下去。也就是說，性騷擾的認定標準要以「接受者」而非「行為人」之主觀感受為主。

年輕人常常說的一句話是「只要我喜歡，有什麼不可以！」，而在性騷擾的界定與態度上，這句話應該改成「只要我不喜歡，他／她就不可！」以及「只要他／她不喜歡，我就不可！」。只要秉持著這樣一份人與人之間絕對的尊重，你就會發現要界定性騷擾其實並不難。

#### 10. Định nghĩa quấy rối tình dục?

Cách để đánh giá hành vi quấy rối tình dục là xem phản ứng của người đó! Ngay cả một cử động nhẹ hoặc một trò đùa mà bạn cho là "vô tội", miễn là đối phương không thích hoặc làm phiền đối phương, thì đó có thể được coi là hành vi quấy rối tình dục và không bao giờ được tiếp tục. Nói cách khác, tiêu chuẩn để xác định hành vi quấy rối tình dục cần dựa trên cảm nhận chủ quan của "người nhận" chứ không phải của "kẻ gây án".

Một câu các bạn trẻ hay nói là "Chỉ cần mình thích là được, việc gì mà không thể làm!" Về định nghĩa và thái độ của quấy rối tình dục, câu này nên đổi thành "Một khi mình không thích, anh ấy / cô ấy không được làm!" và "Chỉ cần anh ấy / cô ấy không thích, tôi không thể!". Miễn là bạn tôn trọng tuyệt đối giữa mọi người, bạn sẽ thấy rằng không khó để định nghĩa về quấy rối tình dục.